TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 114/2020/QĐST – HNGĐ.

Bù Đăng, ngày 12 tháng 06 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 132/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H; Sinh năm 1989.

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện BĐ, tỉnh BP.

- Bị đơn: A Nông Văn Đ; Sinh năm 1989.

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện BĐ, tỉnh BP.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân & Gia đình năm 2014.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị H và anh Nông Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nông Văn Đ đồng ý thuận tình ly hôn với chị Phan Thị H.

b. Về con chung: Anh Nông Văn Đ có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con chung Nông Thị Nguyệt A, sinh ngày 24/8/2008 và Nông Nhật A, sinh ngày 25/7/2013. Không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai

được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c. Về tài sản, nợ chung: Chị H và anh Đ tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Chị H tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ án phí vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010232 ngày 27/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng. Chị H được nhận lại số tiền 150.000đ tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- UBND xã Ôn Lương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN VĂN HUỆ